

Bản án số: **30/2019/HS-ST**
Ngày: 04-6-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hòa.

Thẩm phán: Bà Hoàng Thị Hòa.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Dương Phong Ba.

Ông Đặng Văn Định.

Bà Lò Thị Thúy Hà.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Lan Hương, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Chung - *Kiểm sát viên.*

Ngày 04 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 26/2019/TLST-HS, ngày 26 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2019/QĐXXST-HS, ngày 23 tháng 5 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Hờ A Ch (Tên gọi khác: Không) - Sinh năm: 1978, tại huyện Đ, tỉnh Điện Biên; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú trước khi bị bắt: Bản P, xã M, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Cán bộ xã, chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã M, huyện Đ, tỉnh Điện Biên, là Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam, Ủy viên ban thường vụ Đảng ủy xã M (bị đình chỉ sinh hoạt Đảng kể từ ngày 02/01/2019 cho đến khi vụ án được xét xử xong theo quyết định số 4692-QĐ/HU ngày 07/01/2019 của Huyện ủy Đ); trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hờ Súa H (đã chết) và bà Hạng Thị M (sinh năm 1919); có vợ là Sùng Thị C (sinh năm 1980) và có 02 con, con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2014; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị kết án và chưa bị xử lý vi phạm hành chính; bị cáo bị tạm giữ ngày 30/12/2018, tạm giam từ ngày 02/01/2019 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2. Giàng A C (Tên gọi khác: Không) - Sinh năm: 1992, tại huyện N, tỉnh Điện Biên; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú trước khi bị bắt: Bản N, xã N, huyện N, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Cán bộ xã, chức vụ Phó Trưởng Công an xã V, huyện N, tỉnh Điện Biên, là Đảng viên dự bị (bị Ủy ban kiểm tra Huyện ủy N đình chỉ sinh hoạt Đảng từ ngày 02/01/2019 cho đến khi vụ án

được đưa ra xét xử trước pháp luật theo quyết định số 24-QĐ/UBND, ngày 10/01/2019 và quyết định số 26-QĐ/UBND, ngày 01/4/2019 của Ủy ban kiểm tra Huyện ủy N); trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Giàng Vàng L (sinh năm 1961) và bà Hồ Thị M (sinh năm 1963); có vợ Hồ Thị D (sinh năm 1996) và có 02 con, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2014; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị kết án và chưa bị xử lý vi phạm hành chính; bị cáo bị tạm giữ ngày 30/12/2018, tạm giam từ ngày 02/01/2019 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo Hồ A Ch do Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Điện Biên cử:* Bà Lê Thị X - Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Điện Biên, có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Giàng A C do Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Điện Biên cử:* Bà Trần Thị S - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Điện Biên, có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Lò Văn Ph - Sinh năm: 1968, có mặt.

Địa chỉ: Bản M 2, xã M, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

- *Người chứng kiến:* Ông Vũ A K - Sinh năm: 1997, vắng mặt.

Địa chỉ: Bản H, xã N, huyện M, tỉnh Điện Biên.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 10 giờ ngày 30/12/2018, tổ công tác Phòng phòng chống tội phạm về ma túy và tội phạm Bộ chỉ huy Bộ đội biên phòng phối hợp với Đoàn biên phòng Mường Pồn khi làm nhiệm vụ tại khu vực bản C 1, xã M, huyện Đ, tỉnh Điện Biên phát hiện bốn đối tượng có biểu hiện nghi vấn. Khi tổ công tác tiến hành kiểm tra, 02 đối tượng đã bỏ chạy thoát, tổ công tác bắt giữ được bị cáo Hồ A Ch và bị cáo Giàng A C thu giữ vật chứng gồm 02 gói, kích thước mỗi gói khoảng 20cm X 12cm X 4cm, mở ra bên trong có 59 túi nilon màu xanh bên trong có chứa các viên nén màu hồng, màu xanh trên một mặt của các viên nén đều có ký hiệu WY, nghi ma túy tổng hợp; đồng thời thu giữ một số đồ vật khác.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận: Vào khoảng tháng 10/2018 bị cáo Giàng A C gặp bị cáo Hồ A Ch (bị cáo Ch là chú ruột bên vợ của bị cáo C) tại bệnh viện đa khoa tỉnh Điện Biên, bị cáo Ch nói với bị cáo C “nếu biết ai có nhu cầu mua ma túy thì bảo, Ch biết người có ma túy bán”. Ngày 23/12/2018 đối tượng Giàng A T cư trú tại tỉnh Lai Châu gọi điện cho bị cáo Giàng A C đặt mua ma túy (trước đó, vào khoảng tháng 7/2018 bị cáo C và T đã gặp và làm quen với nhau). Bị cáo C liên lạc điện thoại với bị cáo Hồ A Ch nói có người đặt mua ma túy? Bị cáo Ch nói “để xem đã”; sau đó bị cáo Ch gọi điện cho đối tượng tên Hồ Sáy K (là người Việt Nam đang sinh sống tại Lào, bị cáo Ch quen biết từ trước do là người cùng họ hàng với bị cáo) đặt mua được 02

bánh ma túy tổng hợp và hẹn giao ma túy tại biên giới Việt – Lào khu vực gần bản N, xã H, huyện Đ, tỉnh Điện Biên. Ngày 26/12/2018, T tiếp tục gọi điện cho bị cáo C để mua ma túy; sau khi trao đổi với bị cáo Ch, bị cáo C và T thỏa thuận số lượng ma túy mua bán là 02 bánh ma túy tổng hợp với giá 120 triệu đồng/01 bánh nếu chất lượng bình thường, nếu chất lượng ma túy tốt hơn thì T sẽ mua với giá 130 triệu đồng đến 140 triệu đồng/01 bánh và hẹn cuối tuần T xuống Điện Biên trao đổi mua bán. Ngày 28/12/2018, bị cáo Giàng A C đi xe máy biển kiểm soát 27L1-011.52 xuống nhà trọ của bị cáo Ch thuê tại trung tâm xã M đợi và nghỉ qua đêm ở đó. Sáng ngày 29/12/2018, bị cáo Ch một mình đi xe máy đến bản N, xã H, huyện Đ, tỉnh Điện Biên rủ Giàng A S (S là con trai chị ruột bị cáo Ch), cùng đi khu vực biên giới Việt Nam - Lào để mua ma túy về bán, bị cáo Ch hứa trả công bằng tiền mặt cho S. Bị cáo Ch và S cùng nhau đi đến khu vực cột mốc số 89 biên giới Việt Nam - Lào, tại đây Ch gặp và mua nợ của Hồ Sáy K 02 bánh ma túy tổng hợp (tiếng lóng các bên trao đổi mua bán là “thuốc ngựa”) với giá 100 triệu đồng/01 bánh. Sau khi mua được ma túy bị cáo Ch và S đi xe máy về nhà Ch, một mình bị cáo Ch mang 02 bánh ma túy tổng hợp cất giấu trong rừng cách đường rẽ lên bản C khoảng 01 km. Ngày 30/12/2018, T gọi điện cho bị cáo C hẹn trao đổi mua bán ma túy tại khu vực trung tâm xã M, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; khoảng 08 giờ cùng ngày, bị cáo Ch và bị cáo C gặp nhau tại địa điểm bị cáo Ch cất giấu ma túy, sau khi gặp nhau bị cáo C đi đón T còn bị cáo Ch ở lại đợi. Khi gặp T, bị cáo C thấy T đi cùng một người nam giới lạ mặt, không quen biết, bị cáo C đón T đến chỗ bị cáo Ch đang đợi, còn người nam giới đi cùng T đứng đợi ở đường Quốc lộ 12, thuộc bản C1, xã M, huyện Đ, tỉnh Điện Biên. Khi bị cáo C và T gặp bị cáo Ch, bị cáo Ch đưa ma túy cho T kiểm tra, sau khi kiểm tra T nói ma túy chất lượng bình thường, T và bị cáo C thống nhất giá bán là 120 triệu đồng/01 bánh. Sau khi thống nhất xong, bị cáo Ch đi xe máy xuống đường trước, bị cáo C chở T đi sau đến chỗ người đàn ông đi cùng T đứng đợi để trao đổi tiền và ma túy. Khi các đối tượng đang di chuyển thì bị Cán bộ biên phòng phát hiện, T và người nam giới đi cùng T đã chạy thoát, bị cáo Hồ A Ch và bị cáo Giàng A C bị bắt giữ cùng 02 bánh ma túy tổng hợp.

Biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong vật chứng ngày 02/01/2019 xác định: Các viên nén nghi ma túy tổng hợp chứa bên trong 59 túi nilon có tổng khối lượng 1004,11gam; trích 59 mẫu = 295 viên có tổng khối lượng 26,55gam gửi giám định; Tổng khối lượng vật chứng còn lại: 977,56gam, niêm phong vật chứng còn lại.

Tại bản Kết luận giám định số 186/GĐ-PC09 ngày 10/01/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên, kết luận: 59 mẫu viên nén màu hồng trích ra từ vật chứng thu giữ của Hồ A Ch, Giàng A C gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine; Tổng khối lượng toàn bộ viên nén màu hồng chứa trong 59 túi nilon thu giữ của Hồ A Ch, Giàng A C là: 1004,11gam.

Cáo trạng số 21/CT-VKS-P1 ngày 24/4/2019, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên quyết định truy tố các bị cáo Hồ A Ch, Giàng A C về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Hồ A Ch, bị cáo Giàng A C về tội Mua bán trái phép chất ma túy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Hồ A Ch tù Chung thân; áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Giàng A C tù Chung thân; không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự đối với các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: tịch thu tiêu hủy những vật sau: 977,56gam Methamphetamine (đã trừ mẫu vật gửi giám định); 01 túi vải màu đen - xanh có hoa văn đã cũ thu của Hồ A Ch; 01 chiếc áo dài tay màu xanh đã cũ thu của Hồ A Ch; 01 đăng ký xe mô tô, xe máy số 001430 mang tên Lò Văn Ph và 01 giấy chứng nhận bắt buộc TNDS của chủ xe mô tô, xe máy mang tên Lò Văn Ph thu của Hồ A Ch. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước gồm: 01 xe máy nhãn hiệu Wave HONDA màu đen bạc, biển kiểm soát 27Z1-1053 thu của Hồ A Ch; 01 điện thoại di động loại bàn phím nhãn hiệu VIETTEL màu xanh - đen đã cũ thu của Giàng A C; 01 điện thoại di động loại bàn phím nhãn hiệu Masstel màu đen đã cũ thu của Hồ A Ch. Trả lại cho bị cáo Hồ A Ch các đồ vật sau: 01 giấy chứng minh nhân dân số 040265620 mang tên Hồ A Ch; 01 giấy phép lái xe số H717008 mang tên Hồ A Ch; 01 ví giả da màu nâu đã cũ thu của Hồ A Ch. Trả lại cho bị cáo Giàng A C các đồ vật sau: 01 điện thoại loại cảm ứng nhãn hiệu OPPO màu đen - xám đã cũ của Giàng A C; 01 giấy chứng minh nhân dân số 040379052 mang tên Giàng A C; 01 giấy phép lái xe số 110148005394 mang tên Giàng A C; 01 thẻ bảo hiểm y tế số DT 211116002240 mang tên Giàng A C; 01 hộ chiếu số C6279724 mang tên Giàng A C; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 113206 mang tên Giàng Nhè Ch1; 01 đồng hồ đeo tay bằng kim loại nhãn hiệu HALEI đã cũ thu của Giàng A C; 01 nhẫn đeo tay bằng kim loại màu trắng, có đính viên đá đen thu của Giàng A C; 01 túi xách giả da màu đen, có quai đeo đã qua sử dụng thu của Giàng A C. Căn cứ các Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326 của Ủy ban thường vụ Quốc hội miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Hồ A Ch nhất trí với cáo trạng truy tố về tội danh, điều luật áp dụng. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; áp dụng Điều 54 của Bộ luật hình sự cho bị cáo hưởng mức phạt tù thấp nhất của khung hình phạt. Miễn hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo, miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Giàng A C nhất trí với cáo trạng truy tố về tội danh, điều luật áp dụng. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xem xét về điều kiện, động cơ phạm tội, tình tiết về nhân thân của bị cáo và cho bị cáo hưởng mức thấp nhất của khung hình phạt. Miễn hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo, miễn án phí hình sự sơ thẩm

theo quy định của pháp luật cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lò Văn P trình bày: Khoảng tháng 7/2018 ông có mua 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Wave HONDA màu đen bạc, biển kiểm soát 27Z1-1053 của một người buôn bán phế liệu với giá 500.000đồng có cả đăng ký xe, ông mang về sửa chữa để đi lại. Cuối tháng 11/2018 ông đổi chiếc xe nói trên với bị cáo Hồ A Ch để lấy 01 xe máy nhãn hiệu Future của bị cáo Ch, khi trao đổi tài sản hai bên không làm văn bản nhưng hoàn toàn tự nguyện. Chiếc xe máy nhãn hiệu Wave HONDA màu đen bạc, biển kiểm soát 27Z1-1053 đã thuộc sở hữu hợp pháp của bị cáo Hồ A Ch, việc bị cáo sử dụng xe như thế nào ông không có ý kiến gì; ông đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Trong lời nói sau cùng tại phiên tòa, các bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra và tranh tụng tại phiên tòa đã làm rõ: Cuối tháng 12/2018 bị cáo Hồ A Ch và bị cáo Giàng A C thỏa thuận cùng nhau mua ma túy về bán cho một người nam giới tên Giàng A T nhà ở Lai Châu, tiền lãi thu được chia nhau; bị cáo Ch là người tìm mua ma túy, bị cáo C là người liên lạc và thỏa thuận giá bán ma túy với T. Sáng ngày 29/12/2018, bị cáo Ch đến khu vực cột mốc số 89 biên giới Việt Nam - Lào, gặp và mua nợ của Hồ Sáy K 02 bánh Methamphetamine với giá 100 triệu đồng/01 bánh. Ngày 30/12/2018, T gọi điện cho bị cáo C hẹn trao đổi mua bán ma túy tại khu vực trung tâm xã M, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; khi các bị cáo C và Ch gặp T, hai bên thống nhất giá bán là 120 triệu đồng/01 bánh. Trong lúc các đối tượng đang di chuyển để giao ma túy và nhận tiền thì bị lực lượng chức năng phát hiện và bắt giữ. Lời khai của bị cáo Hồ A Ch phù hợp với lời khai của bị cáo Giàng A C (BL 95-122, 129-150), Biên bản bắt người phạm tội quả tang (BL 01- 04); Biên bản niêm phong đồ vật tài liệu bị tạm giữ (BL 05); Biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu (BL 06,07); Biên bản mở niêm phong và xác định khối lượng lấy mẫu giám định chất ma túy và niêm phong lại vật chứng (BL 75-78); Kết luận giám định (BL 80); Biên bản ghi lời khai của người chứng kiến Vừ A K (BL 163,164) và phù hợp với các chứng cứ khác của vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở để xác định bị cáo Hồ A Ch và bị cáo Giàng A C cùng nhau mua 1004,11gam Methamphetamine để bán tìm kiếm lợi nhuận. Hành vi của các bị cáo gây nguy hại đặc biệt lớn cho xã hội, phạm vào tội Mua bán trái phép chất ma túy tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Cáo trạng 21/CT-VKS-P1 ngày 24/4/2019, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên quyết định truy tố các bị cáo Hồ A Ch, Giàng A C về tội Mua bán trái phép chất ma túy về tội danh; điểm, khoản, điều luật áp dụng là có căn cứ Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội; vai trò của các bị cáo

Các bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình Nhà nước nghiêm cấm và sẽ bị

xử lý nghiêm khắc. Hành vi của các bị cáo xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về mua bán các chất ma túy. Hành vi của các bị cáo là một trong các nguyên nhân gây mất trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh Điện Biên. Trong vụ án này các bị cáo đều là đồng phạm giản đơn, bị cáo Hồ A Ch là người khởi xướng rủ bị cáo Giàng A C tìm người mua ma túy để bán, lợi nhuận thu được chia đôi; các bị cáo đều là người thực hành tích cực, bị cáo Hồ A Ch là người liên lạc đặt mua, đi lấy ma túy còn bị cáo Giàng A C là người liên lạc tìm người mua ma túy, thỏa thuận giá cả; sau đó cả hai bị cáo cùng nhau tiến hành giao dịch thỏa thuận mua bán ma túy với người mua. Do đó, bị cáo Hồ A Ch, bị cáo Giàng A C phải bị áp dụng hình phạt như nhau. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên về hình phạt chính đối với các bị cáo là có căn cứ Hội đồng xét xử chấp nhận. Đề nghị của người bào chữa cho bị cáo Hồ A Ch và bị cáo Giàng A C về áp dụng hình phạt thấp nhất của khung hình phạt là không phù hợp với quy định của pháp luật Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[3] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ

Các bị cáo Hồ A Ch, Giàng A C sinh ra và lớn lên trong gia đình dân tộc Mông thuần nông, cư trú tại địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; bản thân được gia đình tạo điều kiện cho đi học văn hóa hết lớp 12/12. Các bị cáo đều là Đảng viên đảng cộng sản Việt Nam, cán bộ xã, bị cáo Hồ A Ch giữ chức vụ Phó chủ tịch UBND xã, bị cáo Giàng A C là Phó trưởng Công an xã lẽ ra các bị cáo phải gương mẫu, tuyên truyền phòng chống tội phạm ma túy, tuy nhiên vì lợi ích cá nhân các bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của các bị cáo phải bị xử lý nghiêm minh mới có tác dụng răn đe, giáo dục.

Các bị cáo không có tiền sự; không có tiền án. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng; về các tình tiết giảm nhẹ: Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên và Người bào chữa cho bị cáo Hồ A Ch, bị cáo Giàng A C về tình tiết “thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Trong hồ sơ thể hiện ngày 06/5/2019 gia đình bị cáo Hồ A Ch giao nộp Kỷ niệm chương vì chủ quyền an ninh biên giới của Bộ tư lệnh Bộ đội biên phòng tặng ông Hồ A Ch năm 2016, Bằng khen của Ủy ban trung ương mặt trận tổ quốc Việt Nam tặng ông Hồ A Ch năm 2006; Kỷ niệm chương “Bảo vệ an ninh tổ quốc của Bộ Công an tặng ông Hồ A Ch năm 2016 và 04 giấy khen của Ủy ban nhân dân xã Mùong Pôn, 01 giấy khen của Tổng cục trưởng tổng cục lâm nghiệp đều tặng ông Hồ A Ch, cho thấy quá trình công tác bị cáo Hồ A Ch đã có một số cống hiến nhất định được các cấp, ngành ghi nhận, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên và người bào chữa cho bị cáo Ch về áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm v khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Ngày 03/6/2019 gia đình bị cáo Hồ A Ch tiếp tục giao nộp 01 Huân chương kháng chiến hạng nhì mang tên Hồ Chông T là chú ruột của bị cáo Ch tuy nhiên đây không phải là tài liệu để cho bị cáo Ch được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại Điều 51 của Bộ luật hình sự như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên, bởi lẽ bị cáo không phải là người trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng ông T. Hội đồng xét xử không chấp nhận đề nghị của

Người bào chữa cho bị cáo Giàng A C về tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, vì giấy khen của bị cáo Giàng A C không đủ điều kiện xem là tình tiết giảm nhẹ.

[4] Ngoài hình phạt chính, theo quy định khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự các bị cáo còn phải “*bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*”. Tuy nhiên, căn cứ vào biên bản xác minh tài sản của cơ quan điều tra và qua tranh tụng tại phiên tòa cho thấy, gia đình các bị cáo không có tài sản có giá trị (BL 126, 156). Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên và Người bào chữa cho các bị cáo đều đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền và tịch thu tài sản đối với các bị cáo là phù hợp Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Theo lời khai của bị cáo Giàng A C, đối tượng tên Giàng A T cư trú tại tỉnh Lai Châu là người đặt mua 02 bánh Methamphetamine, tuy nhiên do không có địa chỉ cụ thể nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên không đủ thông tin để xác minh làm rõ, vì vậy Hội đồng xét xử không đề cập xử lý trong vụ án.

Đối tượng Hồ Sáy K theo lời khai của bị cáo Hồ A Ch là người đã bán nơ 02 bánh Methamphetamine, hiện Hồ Sáy K đang sinh sống tại nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào, không đủ thông tin để Cơ quan cảnh sát điều tra xác minh làm rõ, Hội đồng xét xử cũng không đề cập xử lý trong vụ án này.

Đối với đối tượng Giàng A S là người đi cùng bị cáo Hồ A Ch lên biên giới Việt – Lào mua ma túy vào ngày 29/12/2018, cơ quan cảnh sát điều tra đã nhiều lần triệu tập xác minh, nhưng S không có mặt tại nơi cư trú. Cơ quan điều tra tiếp tục triệu tập, củng cố, thu thập tài liệu nếu đủ chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của Giàng A S thì sẽ xử lý sau, nên Hội đồng xét xử không đề cập xử lý trong vụ án.

[6] Vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tại phiên tòa như sau:

- Tịch thu tiêu hủy 977,56gam Methamphetamine (đã trừ mẫu vật gửi giám định) đã niêm phong là vật Nhà nước cấm lưu hành;

- Tịch thu tiêu hủy một số vật chứng không có giá trị bao gồm: 01 (một) đăng ký xe mô tô, xe máy số: 001430, BKS: 27Z1 – 1053, cấp ngày 12/10/2010 mang tên Lò Văn P thu giữ của Hồ A Ch; 01 (một) giấy chứng nhận bắt buộc TNDS của chủ xe mô tô xe máy số: 80475669 mang tên Lò Văn P thu giữ của Hồ A Ch; 01 (một) túi vải màu đen – xanh có hoa văn đã cũ thu giữ của Hồ A Ch; 01 (một) chiếc áo dài tay màu xanh đã cũ thu giữ của Hồ A Ch.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động loại bàn phím nhãn hiệu VIETTEL màu xanh – đen, đã cũ thu giữ của Giàng A C và 01 (một) điện thoại di động loại bàn phím nhãn hiệu Masstel màu đen, đã cũ thu giữ của Hồ A Ch là phương tiện các bị cáo dùng vào việc giao dịch mua bán trái phép chất ma túy cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước;

- 01 (một) chiếc xe máy mang BKS: 27Z1 – 1053 màu đen – bạc nhãn hiệu

Wave HONDA, số máy HC12E – 2570748, số khung RLHHC1202AY070650 thu giữ của Hồ A Ch, quá trình tranh tụng đã làm rõ thuộc sở hữu hợp pháp của một mình bị cáo Hồ A Ch, đây là phương tiện bị cáo Ch dùng vào vận chuyển ma túy cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- 01 (một) giấy chứng minh nhân dân số: 040265620, cấp ngày 09/5/2018 mang tên Hồ A Ch; 01 (một) giấy phép lái xe số: H717008, cấp ngày 15/01/2003 mang tên Hồ A Ch; 01 (một) ví giả da màu nâu đã cũ qua sử dụng thu của Hồ A Ch, xét thấy bị cáo Chur không sử dụng vào mục đích phạm tội, không liên quan đến vụ án cần trả lại cho bị cáo Hồ A Ch.

- 01 (một) giấy chứng minh nhân dân số: 040379052, cấp ngày 23/8/2018 mang tên Giàng A C; 01 (một) giấy phép lái xe số: 110148005394, cấp ngày 28/11/2014 mang tên Giàng A C; 01 (một) thẻ bảo hiểm y tế số: DT 2111116002240 mang tên Giàng A C, cấp ngày 31/12/2017; 01 (một) hộ chiếu số: C6279724 cấp ngày 29/10/2018 mang tên Giàng A C; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số: 113206; BKS: 27B1 – 758.70. Cấp ngày 27/8/2018 mang tên Giàng Nhè Ch1; 01 (một) điện thoại di động loại cảm ứng nhãn hiệu OPPO màu đen – xám, đã cũ thu giữ của Giàng A C; 01 (một) đồng hồ đeo tay bằng kim loại màu vàng nhãn hiệu HALEI, đã cũ thu giữ của Giàng A C; 01 (một) nhẫn đeo tay bằng kim loại màu trắng, có đính viên đá màu đen, đã cũ thu giữ của Giàng A C; 01 (một) túi xách cá nhân giả da màu đen, có quai đeo màu đen, đã qua sử dụng thu giữ của Giàng A C, xét thấy bị cáo C không sử dụng vào mục đích phạm tội, không liên quan đến vụ án cần trả lại cho bị cáo Giàng A C.

- Đối với 01 xe máy mang BKS: 27L1-011.52 màu sơn đỏ - đen, nhãn hiệu SIRIUS số máy : 5C6J-088410, số khung: RLCS5C6J 0EY088407; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 001179; BKS 27L1-011.52, cấp ngày 06/11/2014 mang tên Giàng A M; 01 giấy chứng nhận bắt buộc TNDS của chủ xe mô tô, xe máy số 80783805 mang tên Giàng A M, quá trình điều tra và tại phiên tòa đã làm rõ chủ sở hữu hợp pháp là ông Giàng A M, việc bị cáo Chua sử dụng xe để mua bán trái phép chất ma túy ông M không biết; ngày 16/4/2019 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên đã trao trả cho ông Giàng A M là phù hợp với quy định tại các điều 36, 106 của Bộ luật tố tụng hình sự (BL 84, 85; 165 -167; 169-170) HĐXX chấp nhận.

[7] Về án phí: áp dụng các điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án miễn chịu án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Hồ A Ch, bị cáo Giàng A C do các bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

[8] Về hành vi, quyết định tố tụng của Đoàn Biên phòng Mường Pồn, Bộ chỉ huy bộ đội biên phòng tỉnh Điện Biên, Cơ quan điều tra Công an tỉnh Điện Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện theo đúng quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa,

các bị cáo, Luật sư bào chữa cho các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s, v khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật hình sự;

- Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 135, Điều 136, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án

1. Tuyên bố:

Bị cáo Hồ A Ch phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo Hồ A Ch tù Chung thân. Thời hạn tù tính từ ngày 30/12/2018.

Bị cáo Giàng A C phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo Giàng A C tù Chung thân. Thời hạn tù tính từ ngày 30/12/2018.

2. Xử lý vật chứng:

* Tịch thu tiêu hủy:

- 977,56 gam Methamphetamine (đã trừ mẫu vật gửi giám định) đã niêm phong trong 01 (một) hộp niêm phong bằng hộp bìa cát tông hình chữ nhật bên ngoài được dán kín bằng giấy màu trắng, một mặt hộp niêm phong được dán mảnh giấy có dòng chữ đánh máy ghi: Vật chứng vụ: Hồ A Ch, sinh năm: 1978, nơi cư trú: Bản P, xã M, huyện Đ, tỉnh Điện Biên và Giàng A C, sinh năm: 1992, cư trú tại: Bản N, xã N, huyện N, tỉnh Điện Biên. Bị lực lượng biên phòng thuộc bộ chỉ huy BDBP tỉnh Điện Biên bắt quả tang vào ngày 30/12/2018, tại khu vực: Bản C1, xã M, huyện Đ, tỉnh Điện Biên. Vật chứng là: Các viên nén màu hồng, màu xanh có ký hiệu WY bên trong 59 túi nilon có tổng khối lượng = 1004,11 gam; trích 59 mẫu gửi giám định có tổng khối lượng = 26,55 gam. Tổng khối lượng vật chứng còn lại trong hộp niêm phong = 977,56 gam nghi ma túy tổng hợp. 05 (năm) mặt còn lại của hộp niêm phong có chữ ký ghi rõ họ và tên của: Sùng A Khai, Lò Như Ngọc, Ngô Thị Thảo, Trần Sỹ Nguyên, Ngô Tiến Quang, Hồ A Ch, Giàng A C và đóng 05 (năm) dấu niêm phong màu đỏ của cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên. Ngoài cùng hộp niêm phong được dán kín bằng lớp băng dính trắng trong suốt để bảo vệ;

- 01(một) đăng ký xe mô tô, xe máy số: 001430, BKS: 27Z1 – 1053, cấp ngày 12/10/2010 mang tên Lò Văn P thu của Hồ A Ch;

- 01 (một) giấy chứng nhận bắt buộc TNDS của chủ xe mô tô xe máy số: 80475669 mang tên Lò Văn P thu của Hồ A Ch;

- 01 (một) túi vải màu đen – xanh có hoa văn đã cũ thu giữ của Hờ A Ch;
- 01 (một) chiếc áo dài tay màu xanh đã cũ thu giữ của Hờ A Ch.

* Tịch thu nộp ngân sách nhà nước:

- 01 (một) điện thoại di động loại bàn phím nhấn hiệu VIETTEL màu xanh – đen, đã cũ thu giữ của Giàng A C;
- 01 (một) điện thoại di động loại bàn phím nhấn hiệu Masstel màu đen, đã cũ thu giữ của Hờ A Ch;
- 01 (một) chiếc xe máy mang BKS: 27Z1 – 1053 màu đen – bạc nhãn hiệu Wave HONDA, số máy HC12E – 2570748, số khung RLHHC1202AY070650 thu giữ của Hờ A Ch.

* Trả lại cho bị cáo Hờ A Ch các vật sau:

- 01 (một) giấy chứng minh nhân dân số: 040265620, cấp ngày 09/5/2018 mang tên Hờ A Ch;
- 01 (một) giấy phép lái xe số: H717008, cấp ngày 15/01/2003 mang tên Hờ A Ch;
- 01 (một) ví giả da màu nâu đã cũ qua sử dụng thu của Hờ A Ch.

* Trả lại cho bị cáo Giàng A C các vật sau:

- 01 (một) giấy chứng minh nhân dân số: 040379052, cấp ngày 23/8/2018 mang tên Giàng A C;
- 01 (một) giấy phép lái xe số: 110148005394, cấp ngày 28/11/2014 mang tên Giàng A C;
- 01 (một) thẻ bảo hiểm y tế số: DT 2111116002240 mang tên Giàng A C, cấp ngày 31/12/2017;
- 01 (một) hộ chiếu số: C6279724 cấp ngày 29/10/2018 mang tên Giàng A C;
- 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số: 113206; BKS: 27B1 – 758.70, cấp ngày 27/8/2018 mang tên Giàng Nhè Ch1;
- 01 (một) điện thoại di động loại cảm ứng nhấn hiệu OPPO màu đen – xám, đã cũ thu giữ của Giàng A C;
- 01 (một) đồng hồ đeo tay bằng kim loại màu vàng nhãn hiệu HALEI, đã cũ thu giữ của Giàng A C;
- 01 (một) nhẫn đeo tay bằng kim loại màu trắng, có đính viên đá màu đen, đã cũ thu giữ của Giàng A C;
- 01 (một) túi xách cá nhân giả da màu đen, có quai đeo màu đen, đã qua sử dụng thu giữ của Giàng A C.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Điện Biên và Cục thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên ngày 25 tháng 4 năm 2019).

3. Án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Hờ A Ch, bị cáo Giàng A C.

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo Hờ A Ch, bị cáo Giàng A C có quyền kháng cáo bản án trong hạn

15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Lò Văn P có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND Cấp cao;
- Vụ giám đốc 1 TAND tối cao;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Công an Tỉnh Điện Biên (PC04);
- Cơ quan HSNV Công an tỉnh;
- Trại tạm giam;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Cục THA dân sự tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- UBND xã (T/B);
- Lưu HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hòa

